TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 26/4/2024
V/v tranh chấp ly hôn,
nuôi con chung khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng T

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn H, bà Bùi Thị Bích V

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Bích H - Thư ký Tòa án nhân dân quận H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng P - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 801/2023/TLST-HNGĐ ngày 02/11/2023 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26/12/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 03A/2024/QĐST-HNGĐ ngày 11/01/2024; Quyết định hoãn phiên toà số 17/QĐST-HNGĐ ngày 05/4/2024 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Vũ L- 1984

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H– sinh năm 1988

Cùng nơi thường trú: Ô 111- Lô A, KĐT Đ – Đ, phường Đ, quận H, Thành phố H.

Anh L có mặt, chị H vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà nguyên đơn Anh Nguyễn Vũ L trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Vụ Lvà chị Nguyễn Thị Hkết hôn trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu, hai bên đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, quận H, thành phố H vào ngày 06/6/2013. Trong quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận đến tháng 3/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm lối sống, mâu thuẫn đã được hoà giải hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Vợ chồng cũng cho nhau thời gian để hàn gắn nhưng không thể đoàn tụ.Tình trạng gia đình anh luôn luôn căng thẳng, thường xuyên xảy ra xô xát, tuy nhiên hai vợ chồng không báo chính quyền địa phương đến can thiệp. Sự việc kéo dài nhiều năm khiến tình cảm vợ chồng rơi vào bế tắc. Đến năm 2017 chị Hbỏ nhà đi đâu không báo cho anh và gia đình biết, khi nào chị Hcần thì gọi điện cho Anh Lvà hỏi thăm các con nhưng cũng không nói hiện đang ở đâu. Hiện nay chị Hở đâu và làm gì Anh Lcùng gia đình không ai biết. Anh Lxác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng anh chị đã sống ly thân không quan tâm đến nhau nữa, Anh Lđề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hđể anh sớm ổn định cuộc sống lo cho các con.

- Về con chung: Anh Lvà chị Hcó 02 con chung Nguyễn Thuỳ G– sinh ngày 22/12/2013 và Nguyễn Thuỳ L– sinh ngày 27/5/2016. Từ khi chị Hbỏ nhà đi các con do Anh Lchăm sóc nuôi dưỡng. Khi ly hôn Anh Lcó nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con, không yêu cầu chị Hcấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay anh đang làm công việc về kỹ thuật mạng có mức thu nhập khoảng 20 triệu đồng/tháng.

- Tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Lkhông yêu cầu Toà án giải quyết.

- Nợ chung: Anh Lxác định anh và chị Hkhông có các khoản nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra Anh Lkhông có yêu cầu gì khác.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Hvắng mặt nên không trình bày quan điểm.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:*

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của HĐXX và những người tham gia tố tụng:

Tòa án nhân dân quận H thụ lý đơn xin ly hôn của Anh Nguyễn Vũ Lvới chị Nguyễn Thị Hlà phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định về nhiệm vụ quyền hạn

quy định tại Điều 48, Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự. Tiến hành thu thập chứng cứ, tống đạt các văn bản tố tụng cho đương sự và Viện kiểm sát đúng thời hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chị Nguyễn Thị Hvắng mặt tại nơi cư trú, Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng, tuy nhiên chị Hvẫn không có mặt để tham gia các buổi làm việc của Tòa án.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định tại Chương XIV về phiên tòa sơ thẩm của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa nguyên đơn có mặt, Tòa án đã niêm yết Quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn đều vắng mặt không có lý do. Đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/UBNTQH quy định về án phí lệ phí năm 2016.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Vũ Long. Xử cho Anh Nguyễn Vũ Lđược ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thuỳ G– sinh ngày 22/12/2013 và Nguyễn Thuỳ L– sinh ngày 27/5/2016 cho Anh Ltrực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lkhông yêu cầu chị Hcấp dưỡng nuôi con chung nên không đề nghị Toà xét.

Về tài sản chung và công nợ chung: không xem xét giải quyết.

Về án phí: Anh Lphải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Anh Nguyễn Vũ Lcó đơn khởi kiện ly hôn với chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988 có Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại Ô 111- Lô A - KĐT Đ– Định Công, phường Đ, quận H, Hà Nội. Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận H, thành phố H theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự,.

[2].Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã kết hợp với chính quyền địa phương tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho chị Hương, tuy

nhiên việc tống đạt không thành vì chị Hđã bỏ đi và không còn cư trú tại địa chỉ trên. Hiện nay chị Hđang cư trú tại đâu Anh Lcũng như chính quyền địa phương không ai biết. Tòa án cũng tiến hành thủ tục niêm yết theo quy định của pháp luật đối với các văn bản tố tụng của Tòa án: Thông báo thụ lý, Giấy báo, Thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay chị Htiếp tục vắng mặt không có lý do. HĐXX xét xử vắng mặt chị Hlà phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3].Về nội dung:

[3.1]. Quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Vũ Lvà chị Nguyễn Thị Htự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, quận H, thành phố H vào ngày 06/6/2013. Vì vậy, Hôn nhân giữa Anh Lvà chị Hlà hợp pháp.

Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại địa chỉ ô 111- Lô A- KĐT Đ– Định Công, phường Đ, quận H, thành phố H. Theo Anh Ltrong quá trình chung sống cuộc sống vợ chồng bình thường đến tháng năm 2016 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn đã được hoà giải nhiều lần nhưng không được. Năm 2017 chị Hlựa chọn bỏ nhà đi không nói gì với anh L, thỉnh thoảng chị Hcó gọi điện cho các con nhưng không nói đang ở đâu. Anh Lxác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc hôn nhân không còn hạnh phúc nên yêu cầu Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hương.

Quá trình giải quyết vụ án, do chị Hkhông có mặt tại nơi cư trú nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải cho anh chị đoàn tụ.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa Anh Lvà chị Hlà trầm trọng, kéo dài, anh chị đã sống ly thân với nhau nhiều năm. Chị Hbỏ nhà đi từ tháng năm 2017 không liên lạc với anh L, chứng tỏ chị Hkhông quan tâm đến cuộc sống vợ chồng, không có thiện chí hàn gắn cuộc hôn nhân này. HĐXX xét thấy, cuộc sống hôn nhân có hạnh phúc phải là sự tự nguyện từ hai phía, mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Anh Lvà xử cho Anh Lđược ly hôn với chị Hlà phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2].Về con chung: Anh Lvà chị Hcó 02 con chung Nguyễn Thuỳ G– sinh ngày 22/12/2013 và Nguyễn Thuỳ L– sinh ngày 27/5/2016. Từ khi chị Hbỏ đi đến nay con chung do Anh Ltrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, do vậy khi ly hôn anh đề nghị Tòa án giao con cho anh tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Lkhông yêu cầu chị Hcấp dưỡng nuôi con chung, hiện nay anh đang làm nghề kỹ thuật mạng, mức thu nhập

khoảng 20 triệu đồng/tháng. Quá trình giải quyết cháu Giang và cháu L có đơn trình bày nguyện vọng được ở với anh L. Xét thấy hiện nay chị Hkhông có mặt tại nơi cư trú, để ổn định cuộc sống của các con và đảm bảo được quyền và lợi ích của con khi bố mẹ ly hôn, HĐXX cần tiếp tục giao hai con cho Anh Lchăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của con. Anh Lkhông yêu cầu chị Hcấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[3.3].Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và các khoản nợ chung: Quá trình giải quyết và tại phiên toà Anh Lkhai vợ chồng không có tài sản chung, không có các khoản nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy HĐXX không xét.

[3.4]. Án phí: Anh Lphải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3.5].Quyền kháng cáo: Anh L, chị Hcó quyền kháng cáo bản án theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51,56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 271, 273, điểm b khoản 2 điều 227, khoản 3 điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Vũ Long

[1].Về hôn nhân: Anh Nguyễn Vũ Lđược ly hôn chị Nguyễn Thị H

[2]. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thuỳ G– sinh ngày 22/12/2013 và Nguyễn Thuỳ L– sinh ngày 27/5/2016 cho Anh Ltrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không đề cập việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có yêu cầu.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Chị Nguyễn Thị Hcó quyền thăm nom, giáo dục con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

[3].Về tài sản chung (động sản + bất động sản): HĐXX không đề cập giải quyết.

[4].Về các khoản nợ chung: HĐXX không đề cập giải quyết.

[5]. Về án phí: Anh Nguyễn Vũ Lphải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) Anh Lđã nộp theo biên lai thu tiền số 0010829 ngày 02/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố H. Anh Long đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Vũ Lcó quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Nguyễn Thị Hcó quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận
- TAND thành phố H;
- VKSND quận H;
- Chi cục THA quận H;
- UBND phường Đ,
quận H, Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng T